*Tuần dạy: 10*

*Ngày dạy:*

**Chủ đề 3: THIÊN NHIÊN VÀ BẦU TRỜI. (4 TIẾT)**

**Tiết 2: NẮNG VÀ MƯA.**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Về phẩm chất**

Chủ đề góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm ở học sinh, cụ thể qua một số biểu hiện:

- Biết yêu thiên nhiên, đất nước, môi trường sống và ý thức bảo vệ thiên nhiên, môi trường;

- Biết cách sử dụng, bảo quản một số vật liệu trong thực hành, sáng tạo;

- Xây dựng tình thân yêu, đoàn kết, trách nhiệm với bạn bè qua hoạt động nhóm;

- Biết cảm nhận được vẻ đẹp, tình yêu, trách nhiệm với ngôi nhà của mình và cộng đồng;

- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ của mình qua trao đổi, nhận xét sản phẩm.

**- Tích hợp HTQC:** tham gia trò chơi ở khởi động VD: Khởi động “Mưa rơi”

**2. Về năng lực**

Chủ đề, góp phần hình thành, phát triển ở HS biểu hiện các năng lực sau:

*2.1. Năng lực đặc thù*

- Nhận biết các hiện tượng tự nhiên và bầu trời trong thiên nhiên, trong tranh;

- Sử dụng chấm, nét, hình, mảng và cắt xé giấy,...để tạo hình đề tài “Thiên nhiên và bầu trời” (diễn tả ban ngày và ban đêm, mây, nắng, mưa, sấm chớp, cầu vồng,...);

- Biết kết hợp các sản phẩm cá nhân thành sản phẩm nhóm;

- Biết trưng bày, nêu tên sản phẩm.

*2.2. Năng lực chung*

- Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập;

- Biết tham gia hoạt động nhóm, trao đổi, thảo luận quá trình học/thực hành trưng bày, nêu tên sản phẩm.

- Biết dùng vật liệu và công cụ, họa phẩm (màu vẽ, giấy màu,...) để thực hành sáng tạo chủ đề “Thiên nhiên và bầu trời”

*2.3. Năng lực khác*

- Năng lực ngôn ngữ: Vận dụng kĩ năng nói trong trao đổi, giới thiệu, nhận xét.

- Năng lực khoa học: Vận dụng sự hiểu biết về các hiện tượng trong thiên nhiên để áp dụng vào cuộc sống hằng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:**

**1. Chuẩn bị của GV:**

- Kế hoạch dạy học, thiết kế bài dạy trên Power point

- Một số tấm hình ảnh bầu trời, ban ngày, ban đêm (mặt trời, mây, mặt trăng, ngôi sao); nắng, mưa và những hiện tượng khác trong thiên nhiên; sấm chớp khi trời mưa, cầu vồng sau cơn mưa phù hợp với nội dung chủ đề; các đồ dùng khác phù hợp.

1. **Chuẩn bị của HS:**

- Màu vẽ, giấy trắng, giấy màu, keo dán, kéo, bút chì, gôm, bút lông, bảng pha màu, tăm bông, vật liệu ( lõi giấy, đĩa giấy, vỏ hộp cũ,...).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động** |
| - Kiểm tra sĩ số, kiểm tra đồ dùng của HS.**- Tích hợp HTQC:** tham gia trò chơi ở khởi động VD: Khởi động “Mưa rơi”- GV tổ chức trò chơi “**Mưa rơi”**:Vỗ tay mạnh, nhẹ để tạo tiếng mưa to, nhỏ - Cùng HS nhận xét, đánh giá, tuyên dương.- Yêu cầu HS nhắc lại chủ đề. Giới thiệu vào Tiết 2: Nắng và mưa. GV ghi bảng. | - Nhóm trưởng báo cáo.- Cả lớp chơi.- Cùng HS nhận xét, đánh giá, tuyên dương.- HS nhắc lại chủ đề. |
| **2. Hình thành kiến thức** |
| **HĐ 1: Quan sát, nhận thức****Nắng, mưa trong thiên nhiên và trong tranh** - Giới thiệu một số hình ảnh hay đoạn phim ngắn (hoặc hình minh hoạ SGK trang 24) về những hiện tượng khác nhau trong thiên nhiên và trong tranh.- Tổ chức cho HS làm việc nhóm, giao nhiệm vụ để HS thảo luận và trình bày ý kiến về hiện tượng mưa, nắng trong thiên nhiên vả trong sản phẩm mĩ thuật:**- GV kết luận** | - HS quan sát tranh và suy nghĩ cá nhân.**\* Câu hỏi gợi mở:**+Em có nhận xét thế nào về màu sắc của các bức ảnh và tranh trời nắng?+ Em có nhận xét thế nào về màu sắc của các bức ảnh và tranh trời mưa?- HS nhận xét.- HS ghi nhớ. |
| **3. Luyện tập**  |
|  **HĐ 2: Sáng tạo và ứng dụng** - Gợi ý các bước thực hiện:- GV thị phạm hoặc hướng dẫn HS tham khảo hình minh hoạ trong SGK trang 24, 25- GV nêu yêu cầu thực hiện, gợi ý để các em lựa chọn cách thực hiện sản phẩm của nhóm:+ Vẽ màu vào tranh có sẵn, thêm các chi tiết để làm rõ thời tiết nắng, mưa trong tranh+ Vẽ hoặc cắt, xé, dán tranh theo trí tưởng tượng vềhiện tượng nắng hoặc mưa- GV thị phạm hoặc hướng dẫn HS tham khảo.- Khuyến khích HS sáng tạo tranh về khung cảnh thiên nhiên xung quanh theo ý tưởng mà em thích.- Quan sát, nhận xét, đánh giá thường xuyên và khích lệ HS, đặt các câu hỏi để phát triển năng lực cho HS.- Hướng dẫn HS thực hành vẽ trên giấy A4. | - HS quan sát.+ Sản phẩm diễn tả trời nắng hay trời mưa?+ Nhóm em sẽ chọn những màu nào để thực hiện sản phẩm? Màu đó để diễn tả hình ảnh gì? Vì sao?- HS quan sát.- HS vẽ bài. |
| **4. Vận dụng** |
| **HĐ 3: Phân tích và đánh giá**- GV tổ chức cho HS nhận xét, rút kinh nghiệm sản phẩm đã làm được trong tiết học này (dù chưa hoàn thiện) để HS nhận ra cái được và chưa được trong sản phẩm của mình/ nhóm mình để các em hoàn thiện sản phẩm tốt hơn trong tiết sau.- Khen ngợi, động viên HS. | - HS nhận xét, rút kinh nghiệm sản phẩm đã làm được trong tiết học này (dù chưa hoàn thiện), nhận ra cái được và chưa được trong sản phẩm của mình/ nhóm mình để hoàn thiện sản phẩm tốt hơn trong tiết sau.+ Em tạo sản phẩm bằng vật liệu gì? Hãy chia sẻ cách thực hiện sản phẩm.+ Em hãy chia sẻ suy nghĩ về sản phẩm của nhóm mìnhhoặc nhóm bạn.+ Sau khi hoàn thiện, em sẽ sử dụng sản phẩm như thế nào?- Phát huy. |
| **5. Mở rộng** |  |
| - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học.- Khen ngợi HS.- GV liên hệ bài học vào thực tế cuộc sống.Qua tiết học em đã học hỏi được điều gì từ bạn?- Đánh giá giờ học, tuyên dương HS tích cực, động viên, khuyến khích các HS chưa hoàn thành bài. - Dặn dò HS chuẩn bị bài sau. | - 1, 2 HS nêu.- Phát huy.- Lắng nghe, mở rộng kiến thức.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................